

ĐỀ LUYỆN ONLINE SỐ 7 – LỚP LUYỆN ĐỀ THỨ 2

Câu 1. Những câu thơ nào dưới đây nằm trong bài *Đất nước* của Nguyễn Đình Thi?

- A. “Sáng chớm lạnh trong lòng Hà Nội
Những phố dài xao xác hơi may”.
- B. “Hai cha con bước đi trên cát
Ánh mặt trời rục rờ biển xanh”.
- C. “Mênh mông một vùng sóng nước
Mở ra bao nỗi đợi chờ”.
- D. “Tìm nơi thăm thẳm rừng sâu
Bập bùng hoa chuối, trắng màu hoa ban.”

Câu 2. Đọc câu đố sau:

“Cây gì hoa đỏ như son
Tên gọi như thể thổi cơm ăn liền.
Tháng ba, đàn sáo huyền thuyên
Ríu ran đến đâu đây trên các cành (1)”

Dấu nào thích hợp để điền vào vị trí (1) trong câu đố trên?

- A. Dấu chấm hỏi
- B. Dấu chấm than
- C. Dấu chấm
- D. Dấu chấm phẩy

Câu 3. Đoạn văn sau đây chưa được điền dấu câu: “Hãy can đảm lên hỡi chiến sĩ của đạo quân vĩ đại kia (1) Sách vở của con là vũ khí, lớp học của con là chiến trường (2) Hãy coi sự ngu dốt là thù địch (3) Bỏ tin rằng con luôn luôn cố gắng và sẽ không bao giờ là người lính hèn nhát trên mặt trận đầy gian khổ ấy (4).”

Em hãy cho biết, có thể điền dấu chấm than để kết thúc những câu nào trong đoạn?

- A. Câu 1, 2, 3, 4
- B. Câu 1, 2, 3
- C. Câu 1, 3
- D. Câu 3, 4

Câu 4. Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

“Anne băng qua khung cảnh đầy tuyết phủ tung tăng bước về nhà trong ánh sáng chạng vạng mùa đông đỏ tía. Xa xa, về hướng tây nam, một ngôi sao đêm nhấp nháy như viên ngọc trai mờ sáng trên bầu trời vàng nhạt và lằng lằng ánh hồng mờ ra trên những khoảng không gian trắng lấp lánh và những thung lũng vân sam tối sẫm. Tiếng chuông xe trượt tuyết leng keng giữa những ngọn đồi tuyết phủ giống như tiếng chuông thần tiên tràn ngập không gian lạnh giá nhưng thứ âm nhạc đó cũng không ngọt ngào hơn bài hát trong tim và trên môi Anne”. (L.M. Montgomery)

Đoạn văn trên liên kết câu bằng cách nào?

- A. Thay thế từ ngữ
- B. Lặp từ ngữ
- C. Dùng từ nối
- D. Cả A, B, C

Câu 5. Chỉ ra cái hay của việc sử dụng từ “rót” trong hai dòng thơ sau:

“Bầy chim đi ăn về
Rót vào ô cửa chưa sơn vài nốt nhạc”.

(Về ngôi nhà đang xây - Đồng Xuân Lan)

- A. Từ “rót” khiến thanh âm vô hình của tiếng chim trở nên sống động, hữu hình như một dòng chảy.
B. Từ “rót” gợi tả vẻ đẹp trong trẻo, ngọt ngào của tiếng chim.
C. Cả hai đáp án trên.

Câu 6. Cho nhóm thành ngữ, tục ngữ:

- Kề vai sát cánh
- Rừng vàng biển bạc
- Đồng tâm hiệp lực
- Có chí thì nên

Câu tục ngữ trong nhóm trên là:

- A. Kề vai sát cánh B. Rừng vàng biển bạc C. Đồng tâm hiệp lực D. Có chí thì nên

Câu 7. Việc lặp lại từ “thơm” cùng với các câu văn ngắn, liên tiếp trong đoạn: “Gió thơm. Cây cỏ thơm. Đất trời thơm. Người đi từ rừng thảo quả về, hương thơm đậm ủ ấp trong từng nếp áo, nếp khăn.” (Mùa thảo quả - Ma Văn Kháng) có tác dụng gì?

- A. Nhấn mạnh vẻ đẹp rực rỡ của rừng thảo quả khi vào mùa.
B. Nhấn mạnh hương thơm ngậy ngát, đặc biệt của thảo quả khi vào mùa.
C. Nhấn mạnh màu sắc rực rỡ, nổi bật của thảo quả khi vào mùa.

Câu 8. Xét về mặt cấu tạo từ, từ nào dưới đây không thuộc nhóm?

- A. Cần mẫn. B. Duyên dáng. C. Hoan hỉ. D. Hùng dũng.

Câu 9. Chủ ngữ của câu: “Những thân cây to lớn, nhẵn nhụi đứng bất động trong bóng râm màu xanh của những cành cây xòe rộng, tầng này chồng lên tầng kia tạo thành mái che rậm rạp, khiến cho ánh mặt trời chói chang thảng Sáo khi lọc qua những lớp cành này chỉ còn là những cái đốm vàng dễ vỡ trên mặt đất.” (Richard Adams) là gì?

- A. Những thân cây, những cành cây xòe rộng
B. Những thân cây, những cành cây xòe rộng, ánh mặt trời
C. Những thân cây to lớn, nhẵn nhụi
D. Những thân cây

Câu 10. Đọc văn bản sau và trả lời câu hỏi:

Dự án 1000 tỉ cây xanh của giới trẻ toàn cầu

Cậu thiếu niên người Đức Felix Finkbeiner được mời phát biểu trước Đại hội đồng Liên Hợp Quốc vào năm 2011 khi anh mới 13 tuổi về những biến đổi khắc nghiệt của khí hậu toàn cầu. Anh nói: “Chúng con cho rằng người lớn biết được những tác hại của biến đổi khí hậu và cũng biết được những biện pháp để khắc phục. Tuy nhiên, chúng

con không hiểu được vì sao người lớn lại có quá ít hành động thực tế. Nhưng tương lai thế giới là của chúng con. Chúng con không tin rằng chỉ có người lớn mới cứu được tương lai của chúng con và chúng con buộc phải hành động để giữ lấy tương lai của mình.” Từ năm 9 tuổi, Finkbeiner đã khởi xướng phong trào “Trồng cây cho Trái Đất” thành một mạng lưới ở nhiều nơi trên thế giới, quy tụ các nhà hoạt động trẻ tuổi, nhằm nỗ lực làm chậm lại tình trạng ấm lên toàn cầu.

Từ mục tiêu ban đầu trồng 1 triệu cây xanh trên nước Đức, hiện nay phong trào đã trồng được hơn 14 tỉ cây xanh tại khoảng 130 nước trên thế giới và đang đặt ra mục tiêu mới nhằm trồng 1000 tỉ cây, tức 150 cây xanh cho mỗi người trên Trái Đất. Để tổ chức thực hiện được mục tiêu đó, phong trào của Finkbeiner đã và đang vận động khoảng 55 ngàn “Đại sứ vì công lý cho khí hậu” tham gia phong trào, thu hút những người trẻ tuổi tham gia vào nỗ lực đối phó với nguy cơ về biến đổi khí hậu toàn cầu. Phần lớn các đại sứ này trên thế giới đều nằm trong lứa tuổi từ 9 đến 12.

(Theo báo *Thanh Niên*)

Theo em, vì sao dự án “1000 tỉ cây xanh của giới trẻ toàn cầu” do cậu thiếu niên người Đức Felix Finkbeiner khởi xướng lại thu hút được nhiều người trẻ?

A. Vì nguy cơ biến đổi khí hậu toàn cầu là nguy cơ lớn đe dọa loài người. Việc trồng cây xanh để làm chậm lại tình trạng ấm lên toàn cầu là một việc vô cùng cần thiết không chỉ của riêng người lớn mà còn là trách nhiệm chung của tất cả mọi người trên trái đất.

B. Bài phát biểu của cậu thiếu niên người Đức Felix Finkbeiner tại Liên Hợp Quốc rất hay và giàu sức thuyết phục, đã thức tỉnh mọi người, đặc biệt là giới trẻ, giúp họ nhận ra cần phải chung tay cứu trái đất.

C. Vì người khởi xướng việc dự án trồng cây xanh là một thiếu niên tuy còn rất nhỏ nhưng đã sớm có hiểu biết đúng đắn, có ý thức trách nhiệm với cộng đồng, với môi trường chung của trái đất. Cậu là tấm gương sáng, giúp truyền cảm hứng cho người trẻ.

D. Cả A, B, C

Câu 11. Dòng nào dưới đây có từ “lưng” được dùng theo nghĩa chuyên?

A. Nằm ngửa nhớ trắng, nằm nghiêng nhớ bển

Nôn nao ngồi dậy nhớ lưng đeo. (Phạm Tiến Duật)

B. Lưng mẹ cứ còng dần xuống

Cho con ngày một thêm cao. (Trương Nam Hương)

C. Lưng đưa nội và tim hát thành lời. (Nguyễn Khoa Điềm)

D. Mái tóc cô bông bênh, đở rục buồng dài đến ngang lưng.

Câu 12. Câu nào dưới đây là câu ghép có cặp quan hệ từ thể hiện quan hệ nguyên nhân, kết quả?

A. Nhờ thầy cô chỉ bảo tận tình mà Nam đã có nhiều tiến bộ trong học tập.

- B. Nhờ sự chỉ bảo tận tình của thầy cô, Nam đã có nhiều tiến bộ trong học tập.
C. Sự chỉ bảo của thầy cô đã giúp Nam tiến bộ trong học tập
D. Cả A, B, C

Câu 3. Ai là tác giả của bài thơ “Tuổi Ngựa”?

- A. Xuân Diệu B. Đồng Xuân Lan C. Xuân Yển D. Xuân Quỳnh

Câu 14. Thành ngữ nào dưới đây nói về cuộc sống vất vả, long đong?

- A. Ước của trái mùa B. Ba chìm bảy nổi C. Chơi điều đứt dây D. Chơi với lửa

Câu 15. Xét về mặt từ loại và mặt cấu tạo của từ, các từ “mênh mông, bát ngát, rộng rãi” đều là:

- A. Từ đồng nghĩa B. Tính từ và từ láy
C. Động từ và từ láy D. Từ đồng nghĩa và tính từ

Câu 16. Câu phân loại theo mục đích nói gồm các loại câu sau:

- A. Câu đơn, câu ghép
B. Câu *Ai là gì?*, câu *Ai thế nào?*, câu *Ai làm gì?*
C. Câu kể, câu hỏi, câu cảm, câu khiến

Câu 17. Các câu văn tả cây bàng dưới đây của nhà văn Hoàng Phủ Ngọc Tường đã bị đảo thứ tự:

- (1) Dáng mọc của lộc rất lạ, thẳng đứng trên cành, như thể đem qua có ai đã thủ vụn búp lá nhỏ xíu từ trên trời, xanh biếc chi chít đầy cành và xoay thành những tán tròn quanh thân cây.
(2) Khi những tai thỏ xòe ra thành vài ba chiếc lá nhỏ, cây bàng này thêm một lứa tộc lần thứ hai màu đỏ đột giữa những chùm lá; tán bàng bây giờ là một mẫu áo lục non gồ gồ những vệt hoa hồng thắm.
(3) Lá non lớn nhanh, đứng thẳng và cao chúng gang tay, cuộn tròn như những chiếc tai thỏ.
(4) Chỉ vài hôm, lộc non đã tràn đầy trên bàn tay mùa đông của cây bàng.

Cần sắp xếp các câu trên theo cách nào sau đây để tạo thành đoạn văn hoàn chỉnh

- A. (1)-(4)-(3)-(2) B. (4)-(1)-(3)-(2) C. (2)-(4)-(1)-(3) D. (4)-(2)-(3)-(1)

Câu 18. Việc đảo vị ngữ “bỗng rực lên” lên trước chủ ngữ trong câu: “Dưới đáy rừng, tựa như đột ngột, bỗng rực lên những chùm thảo quả đỏ chón chót, như chứa lửa, chứa nắng. Rừng ngập hương thơm.” (Mùa thảo quả - Ma Văn Kháng) có tác dụng gì?

- A. Làm nổi bật sự xuất hiện đột ngột, bất ngờ, ấn tượng của những chùm thảo quả chín rực.
B. Nhấn mạnh cảm xúc ngạc nhiên, ngỡ ngàng của tác giả trước vẻ đẹp lung linh của thảo quả dưới đáy rừng.

C. Làm cho câu văn giàu hình ảnh, gợi hình gợi cảm hơn.

D. Tất cả các đáp án trên

Câu 19. Đọc các câu văn sau và trả lời câu hỏi:

“Người thì ngồi vót những thanh tre già thành những chiếc đũa bông. Người thì nhanh tay giã thóc, giần sàng thành gạo, người thì lấy nước và bắt đầu thổi cơm.”

Những câu văn trên nằm trong bài tập đọc nào dưới đây?

A. “Hội vật”

B. “Hội đua voi ở Tây Nguyên”

C. “Hội thổi cơm thi ở Đồng Văn”

D. “Hội đua thuyền”

Câu 20. Tác dụng của biện pháp nghệ thuật nhân hóa trong đoạn: “Mặt trời đã xé bóng ngang các sườn đồi nhưng tôi cảm thấy hình như còn chần chừ không muốn lặn, còn muốn nhìn tôi. Ánh mặt trời tô điểm con đường tôi đi: mặt đất rần mùa thu trải ra dưới chân tôi nhuộm thành màu đỏ, màu hồng, màu tím ” (Ai-ma-tốp) là

A. Qua biện pháp nhân hóa, mặt trời hiện lên như một người bạn gần gũi, thân thiết biết đồng cảm và chia sẻ với cảm xúc con người. Mặt trời cũng giống như một nghệ sĩ tô điểm cho bức tranh thiên nhiên vạn vật những gam màu tươi sáng. Nhờ có phép nhân hóa, đoạn văn ấn tượng và giàu sức gợi hơn.

B. Phép nhân hóa gợi tả mặt trời giống như một người mẹ thiên nhiên ăn tinh, vĩ đại, đem đến ánh sáng và sự sống cho vạn vật. Nhờ có phép nhân hóa, đoạn văn thay và ấn tượng hơn.

C. Nhờ biện pháp nghệ thuật nhân hóa, mặt trời hiện lên giống như một người chị dịu dàng, kiên nhẫn, dành cho con người những tình cảm yêu thương vô bờ bến. Đoạn văn cũng trở nên hay hơn, giàu sức gợi hơn khi có biện pháp nghệ thuật nhân hóa.

D. Phép nhân hóa khiến mặt trời hiện lên như một vị thần uy nghiêm, vĩ đại, đang thay đổi thế giới bằng sắc màu và ánh sáng.

